

BẢN TIN

THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số 09. 2021



KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU TRONG PHÁT TRIỂN VÀ NÂNG CAO GIÁ TRỊ CÂY DƯỢC LIỆU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

TRONG SỐ NÀY

TIN TỨC - SỰ KIỆN

- 01 Thông báo về việc đăng ký đề xuất nhiệm vụ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh, bắt đầu thực hiện năm 2022
- 02 Thông báo về việc tiếp tục đề xuất các ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Trị năm 2021
- 03 Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng chất lượng Quốc gia tỉnh Quảng Trị năm 2021: Xem xét, đề nghị tặng Giải thưởng chất lượng Quốc gia năm 2021 cho 02 Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh
- 04 Lấy ý kiến đóng góp dự thảo nghị quyết của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030



Đơn vị thực hiện:

**TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU,
ỨNG DỤNG VÀ THÔNG TIN KH&CN**

Địa chỉ: Đường Điện Biên Phủ,
Phường Đông Lương, Tp. Đông Hà,
tỉnh Quảng Trị

Điện thoại: 0233. 3857030

NGHIÊN CỨU - ỨNG DỤNG

- 05 Kết quả bước đầu trong phát triển và nâng cao giá trị cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị
- 06 Nghiên cứu quy trình và sản xuất thử nghiệm bột matcha rau má, matcha rau ngót, bột cà rốt, củ dền đỏ bằng công nghệ sấy tiên tiến
- 07 Thu nhập cao từ việc trồng rau trong nhà màng

KHỞI NGHIỆP – ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

- 08 Autorets- Câu chuyện khởi nghiệp của một bạn trẻ không ngại thất bại

VĂN BẢN MỚI

- 09 Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo
- 10 Thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng số an toàn, lành mạnh

THÔNG BÁO VỀ VIỆC ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ, ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH, BẮT ĐẦU THỰC HIỆN NĂM 2022



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Đức Tiến phát biểu tại cuộc họp Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị họp phiên thứ nhất, năm 2021

Thực hiện Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (theo Quyết định số 11/2016/QĐUBND ngày 31/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị); Căn cứ Biên bản phiên họp Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị lần thứ nhất năm 2021 ngày 26/02/2021, ngày 16/8/2012, Sở Khoa học và Công nghệ Quảng

Trị đã ban hành Thông báo số 35 /TB-SKH-CN về việc đăng ký đề xuất nhiệm vụ, đặt hàng nhiệm vụ KH-CN cấp tỉnh, bắt đầu thực hiện năm 2022.

Theo đó, các cá nhân, tổ chức KH&CN, các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đăng ký đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh, bắt đầu thực hiện năm 2022, theo nội dung

định hướng nghiên cứu của từng lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Lĩnh vực Khoa học tự nhiên

Tập trung nghiên cứu điều tra cơ bản một số lĩnh vực quan trọng, trên cơ sở dữ liệu số, làm luận cứ khoa học và thực tiễn cho việc hoạch định chính sách về phát triển các vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh; Nghiên cứu đánh giá thực trạng cung cấp các thông tin, số liệu chính xác phục vụ thiết thực cho việc xây dựng các chương trình, dự án đầu tư phát triển thuộc các lĩnh vực mũi nhọn như: điện khí hóa lòng, điện gió, điện mặt trời; các nghiên cứu nhằm phục vụ ứng phó với biến đổi khí hậu và thiên tai, môi trường như sạt lở đất, lũ ống, lũ quét... và các vấn đề về chất lượng đất, chất lượng nguồn nước.

2. Lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn

Nghiên cứu phục vụ xây dựng các luận cứ khoa học và thực tiễn phục vụ cho việc hoạch định các chủ trương, chính sách của tỉnh; các nhiệm vụ nghiên cứu đánh giá thực trạng về những vấn đề xã hội nhằm kiến nghị, đề xuất các chính sách hỗ trợ về an sinh xã hội; nghiên cứu các vấn đề về củng cố và xây dựng hệ thống chính trị, tăng cường và nâng cao hiệu

quả sự lãnh đạo của Đảng; Nghiên cứu về cải cách hành chính, nhằm nâng cao hiệu quả bộ máy chính quyền các cấp, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh;

Nghiên cứu xây dựng đề án tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng của tỉnh theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Phát triển ngành Giáo dục và Đào tạo theo hướng ứng dụng các phương pháp dạy và học mới; phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao, dự báo nhu cầu về đào tạo nguồn nhân lực trong tương lai phục vụ cho một số ngành kinh tế - xã hội mũi nhọn của tỉnh;

Nghiên cứu bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh; khai thác các giá trị di sản văn hóa thiên nhiên, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh; xây dựng các sản phẩm du lịch số, nhằm khai thác tiềm năng lợi thế, thế mạnh của tỉnh theo hướng phát triển du lịch bền vững;

Nghiên cứu đề xuất thực hiện các nhiệm vụ về củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia; Đề xuất các phương án đấu tranh phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm công nghệ cao nhằm bảo đảm an ninh chính trị,

trật tự an toàn xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng ở các vùng biên giới, địa bàn trọng điểm;

3. Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ

Nghiên cứu ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến để cơ giới hóa nông nghiệp, tự động hóa, nhằm hỗ trợ người nông dân trong sản xuất, tạo ra hàng hóa sản phẩm chất lượng cao, nâng cao hiệu quả kinh tế, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường;

Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, công nghệ sinh học vào sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản; Ứng dụng các quy trình sản xuất thông minh, nhà máy thông minh liên kết với nguồn cung cấp nguyên liệu sạch, chế biến sâu, để tạo ra sản phẩm hàng hóa có giá trị gia tăng cao. Đặc biệt là nghiên cứu ứng dụng chuyển đổi số vào hệ thống quản lý canh tác thông minh, sử dụng các thiết bị cảm biến và phần mềm điều khiển từ xa, tự động trong quản lý các yếu tố môi trường; ứng dụng công nghệ tiên tiến trong truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm nông nghiệp; Hệ thống quản lý rừng, quản lý chăn nuôi thông minh; Hệ thống thông tin nông nghiệp phục vụ đánh giá, phân tích, phòng ngừa kiểm soát dịch bệnh;

Nghiên cứu xử lý nước thải; xử lý ô nhiễm môi trường; nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ mới vào lĩnh vực phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu;

Nghiên cứu ứng dụng đổi mới công nghệ trong sản xuất, ứng dụng công nghệ tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, sản xuất vật liệu từ nguyên liệu địa phương để hạ giá thành sản phẩm; khuyến khích sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới thân thiện với môi trường, công nghệ xử lý chất thải vào sản xuất kinh doanh tạo ra các sản phẩm có sức cạnh tranh cao;

Nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao, tiên tiến trong việc khảo sát phục vụ các công trình giao thông, xây dựng, thủy lợi và trong công tác phòng, chống thiên tai; lĩnh vực trật tự an toàn giao thông; ứng dụng công nghệ thông tin quản lý các công trình giao thông, xây dựng, thủy lợi, trong quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;

Về lĩnh vực công nghệ thông tin tập trung nghiên cứu ứng dụng chuyển đổi số trong các cơ quan, doanh nghiệp; xây dựng đề án đầu tư hạ tầng cơ sở về công nghệ thông tin theo nội dung KH số 190-KH/TU của Tỉnh ủy và Kế

hoạch số 5807 /KH-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh “Về thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính Trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”.

4. Lĩnh vực khoa học nông nghiệp

Nghiên cứu các mô hình thử khảo nghiệm, tuyển chọn các giống cây trồng, vật nuôi mới có năng suất cao, chất lượng tốt, ít nhiễm dịch bệnh; ứng dụng công nghệ sinh học (*invitro*) tạo ra các giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản có năng suất, chất lượng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu, góp phần chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng vật nuôi, phục vụ phát triển kinh tế nông nghiệp của tỉnh;

Xây dựng các mô hình sản xuất tập trung về cây, con chủ lực có lợi thế cạnh tranh cao, để phục vụ phát triển các vùng nguyên liệu sạch. Trong đó, ưu tiên các nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, áp dụng các quy trình canh tác thủy canh, khí canh, trồng cây trên giá thể, màng dinh dưỡng; ứng dụng công nghệ tưới phun, tưới nhỏ giọt, nhà lưới, nhà màng có điều khiển tự động hoặc bán tự động; ứng dụng công nghệ thông tin

trong quản lý và dự báo dịch bệnh cây trồng, vật nuôi, thủy sản; công nghệ sấy lạnh, sấy nhanh; Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong giám định, chẩn đoán bệnh hại cây trồng, vật nuôi; công nghệ vi sinh, enzym và protein trong sản xuất, sử dụng chế phẩm sinh học trong dinh dưỡng, bảo vệ cây trồng, vật nuôi; ứng dụng các quy trình kỹ thuật công nghệ mới về sản xuất thâm canh, quản lý cây trồng, vật nuôi, thủy sản an toàn theo VietGAP, sản xuất nông nghiệp hữu cơ (*organic*), các sản phẩm OCOP của tỉnh, để tạo ra sản phẩm hàng hóa sạch, có chất lượng và giá trị kinh tế cao phục vụ xuất khẩu;

5. Lĩnh vực khoa học y, dược

Nghiên cứu các giải pháp về phát triển y tế, ứng dụng chuyển giao các kỹ thuật và công nghệ tiên tiến hiện đại trong chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh; ưu tiên các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới, kỹ thuật mới trong ngành Y tế để tăng cường chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; cụ thể là thông qua việc triển khai các nhiệm vụ KH&CN để nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật của đội ngũ y, bác sĩ đảm bảo sử dụng máy móc, thiết bị và quy trình chữa trị ứng dụng công nghệ cao trong ngành y tế, nhằm phục vụ công tác

chữa trị, phòng ngừa hạn chế tối đa dịch bệnh nguy hiểm lây lan trong cộng đồng phục vụ chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân;

Xây dựng mô hình và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm; ứng dụng tiến bộ KH&CN phát triển sản xuất trồng, chế biến sâu và tiêu thụ sản phẩm dược liệu.

Trên cơ sở các định hướng nêu trên, đề nghị các tổ chức, cá nhân đăng ký đề xuất nhiệm vụ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo biểu mẫu quy định. Hướng dẫn chi tiết và các mẫu phiếu đề xuất tại địa chỉ: <http://dostquangtri.gov.vn/?menuID=47&congID=1>

Phiếu đề xuất, phiếu đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2022, đề nghị gửi về theo địa chỉ: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị, Số 204 đường Hùng Vương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Mọi thắc mắc xin liên hệ với Phòng Quản lý Khoa học, điện thoại: 0233.3562.042 để được hướng dẫn cụ thể./.

Nguyễn Thị Hòa

THÔNG BÁO VỀ VIỆC TIẾP TỤC ĐỀ XUẤT CÁC Ý TƯỞNG, DỰ ÁN KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TỈNH QUẢNG TRỊ NĂM 2021



Tổng kết và trao giải cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 3690/KH-UBND ngày 14/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025. Sở Khoa học và Công

nghệ đã có thông báo số 23/TB-SKHCN ngày 05/5/2021 về việc đề xuất ý tưởng, dự án “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2021”. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, để cuộc thi đảm bảo chất lượng và

đạt kết quả cao, Sở Khoa học và Công nghệ Thông báo cho các tổ chức, cá nhân có ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh tiếp tục đăng ký và nộp hồ sơ dự thi.

Theo đó, đối tượng dự thi gồm: Cá nhân, nhóm cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước thực hiện ý tưởng/dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển Quảng Trị thuộc các lĩnh vực ưu tiên sau: Du lịch và dịch vụ (bao gồm thực phẩm); Nông nghiệp (bao gồm phát triển dược liệu); Công nghệ thông tin - truyền thông; Công nghiệp phụ trợ - cơ khí và tự động hóa; Các ngành, lĩnh vực khác dựa trên ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ, tài sản trí tuệ, có khả năng góp phần thúc đẩy, phát triển tỉnh Quảng Trị.

Các tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp có thể tham gia một hay nhiều ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Mỗi nhóm cá nhân không quá 5 thành viên.

Về hồ sơ và thời hạn đăng ký dự thi. Hồ sơ dự thi gồm: Số lượng 02 bộ đánh máy và in trên khổ giấy A4, cỡ chữ 14, phông chữ Times New Roman; phần nội dung trình bày ý tưởng cần đảm bảo đúng mẫu quy định. Mẫu hồ sơ dự thi và thông tin chi tiết về cuộc thi

được đăng tải Cổng thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị, <http://dostquangtri.gov.vn/?congID=10>

Hồ sơ đăng ký ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo thông qua các hình thức; Nộp trực tiếp; Nộp qua đường bưu điện. Thời gian đăng ký và địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Thời gian tiếp nhận đến hết ngày 20/10/2021.

Địa chỉ nhận hồ sơ và tư vấn các thông tin liên quan: **Phòng Quản lý CN&SHTT - Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị, Số 204 Hùng Vương, TP Đông Hà Số điện thoại: 233.3566369 - 0915.575.626 (Nguyễn Xuân An)**

Trần Phụng

HỘI ĐỒNG SƠ TUYỂN GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA TỈNH QUẢNG TRỊ NĂM 2021: XEM XÉT, ĐỀ NGHỊ TẶNG GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA NĂM 2021 CHO 02 DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH



Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng chất lượng Quốc gia tỉnh Quảng Trị năm 2021: Xem xét, đề nghị tặng Giải thưởng chất lượng Quốc gia năm 2021 cho 02 Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Ngày 18/8/2021, Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng chất lượng Quốc gia (GTCLQG) tỉnh Quảng Trị do Ông Trần Ngọc Lâm – TUV – Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ làm Chủ tịch đã tổ chức phiên họp nhằm báo

cáo kết quả triển khai hoạt động GTCLQG của tỉnh Quảng Trị năm 2021; Xem xét, tuyển chọn và đề nghị tặng GTCLQG của tỉnh Quảng Trị năm 2021 cho các đơn vị tham gia. Tham dự phiên họp có thành viên của Hội đồng Sơ tuyển GTCLQG năm 2021

cùng các chuyên gia đến từ Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế.

GTCLQG được tổ chức hàng năm là hình thức tôn vinh, khen thưởng ở cấp quốc gia do Thủ tướng Chính phủ trao tặng cho các tổ chức, doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, góp phần thúc đẩy phong trào năng suất - chất lượng trong cả nước. Đối với tỉnh Quảng Trị, qua triển khai đã nhận được sự ủng hộ và tham gia của nhiều doanh nghiệp, các ngành, các cấp. Tỉnh đã duy trì và triển khai tốt hoạt động GTCLQG từ năm 1996 đến nay. Hàng năm tỉnh đều có các doanh nghiệp tham gia và đạt giải.

Trên cơ sở những kết quả đạt được của doanh nghiệp và kết quả đánh giá so với các tiêu chí của giải thưởng. Nhóm chuyên gia giúp việc đề nghị Hội đồng Sơ tuyển Giải thưởng Chất lượng tỉnh Quảng Trị xem xét, đề nghị tặng GTCLQG năm 2021 cho 02 đơn vị: Công ty TNHH MTV QT Hùng Dung và Công ty TNHH Cao được liệu Định Sơn Mai Thị Thủy.

Tại phiên họp, sau khi xem xét, đánh giá trên hồ sơ của các doanh nghiệp và trực tiếp nghe Trưởng

nhóm chuyên gia đánh giá báo cáo kết quả làm việc của nhóm trong thời gian qua, các thành viên trong Hội đồng sơ tuyển đã thống nhất với thang điểm: Công ty TNHH Cao được liệu Định Sơn Mai Thị Thủy đạt 731,6 điểm, Công ty TNHH MTV QT Hùng Dung đạt 705,8. Theo đó, Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2021 tỉnh Quảng Trị thống nhất đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ, Hội đồng Quốc gia xem xét, thẩm định và trao tặng GTCLQG loại hình: Sản xuất vừa và nhỏ.

Phát biểu kết luận Hội nghị, đồng chí Trần Ngọc Lân, Chủ tịch Hội đồng sơ tuyển GTCLQG tỉnh giao cho nhóm chuyên gia đánh giá kiểm soát lại và hoàn thiện toàn bộ hồ sơ của 02 doanh nghiệp tham gia Giải, trước khi nộp về Ban thư ký của Hội đồng Quốc gia để thực hiện các bước tiếp theo của quy trình xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia năm 2021./.

Hải Yến

LẤY Ý KIẾN ĐÓNG GÓP DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA TỈNH ỦY VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH QUẢNG TRỊ ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hoàng Nam yêu cầu việc xây dựng nghị quyết phải hướng vào sự lãnh đạo của Đảng, từ đó làm căn cứ cho các cấp chính quyền ban hành cơ chế, chính sách để thực hiện

Ngày 12/8/2021, UBND tỉnh Quảng Trị họp lấy ý kiến đóng góp dự thảo nghị quyết của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hoàng Nam chủ trì cuộc họp.

Dự thảo Nghị quyết về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 với mục tiêu tổng quát giúp các cơ quan đảng, nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và doanh nghiệp căn cứ để triển khai chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Phấn đấu đến năm 2030,

Quảng Trị cơ bản chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi toàn tỉnh theo các mục tiêu tại Quyết định số 749 ngày 3/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Duy trì và từng bước nâng thứ hạng của Quảng Trị trên Bảng xếp hạng đánh giá chỉ số Chuyển đổi số (DTI) hằng năm.

Trên cơ sở đó, dự thảo nghị quyết đưa ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện thành công về chuyển đổi số, trong đó có 3 nhiệm vụ, giải pháp lớn là xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số và phát triển xã hội số. Dự thảo nghị quyết cũng đưa ra một số ngành, lĩnh vực cần ưu tiên chuyển đổi số gồm y tế, giáo dục- đào tạo, nông nghiệp, giao thông vận tải và logistics, du lịch, tài nguyên và môi trường, năng lượng, tài chính- ngân hàng.

Phát biểu kết luận cuộc họp, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hoàng Nam nêu bật mục đích, ý nghĩa của việc chuyển đổi số vào cuộc sống cũng như sự cần thiết để Tỉnh ủy ban hành một nghị quyết lãnh đạo về lĩnh vực này. Đồng thời đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông, cơ quan được giao nhiệm vụ xây dựng dự thảo nghị quyết về

chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tiếp thu ý kiến đóng góp của các sở, ngành, địa phương sớm hoàn thiện dự thảo nghị quyết.

Về quan điểm xây dựng nghị quyết phải hướng vào tăng cường sự lãnh đạo của Đảng từ đó định hướng những nội dung trọng tâm, trọng điểm, kiến tạo ra những cơ sở chính trị cho các cấp chính quyền ban hành cơ chế, chính sách, đặc biệt là cơ chế, chính sách liên quan đến nguồn lực để thực hiện.

Về nội dung nghị quyết cần phân tích rõ thực trạng về chuyển đổi số của tỉnh hiện nay như thế nào để đưa ra mục tiêu mang tính định hướng, trên cơ sở đó đề ra nhiệm vụ để thực hiện. Sau khi có nghị quyết của Tỉnh ủy, UBND tỉnh sẽ xây dựng chương trình hành động thực hiện về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh...

Nguồn: baoquangtri.vn

KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU TRONG PHÁT TRIỂN VÀ NÂNG CAO GIÁ TRỊ CÂY DƯỢC LIỆU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ



Vùng nguyên liệu Chè vằng

Thời gian qua, Đảng, Nhà nước rất quan tâm đến việc phát triển dược liệu nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế từng địa phương và xem đây là một trong các nhóm giải pháp của công tác xóa đói giảm nghèo, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Đối với tỉnh Quảng Trị, cây dược liệu được xác định là 1 trong 6 cây con

chủ lực, có lợi thế cạnh tranh của tỉnh. Việc phát triển và đẩy mạnh nâng cao giá trị của cây dược liệu cũng được quan tâm đầu tư.

Quảng Trị được đánh giá là địa phương có nguồn tài nguyên dược liệu tự nhiên vô cùng phong phú, đa dạng, quý hiếm, bởi có thổ nhưỡng và khí hậu đặc thù. Tại tỉnh Quảng Trị, dân gian từ lâu đã lưu truyền nhiều loại dược liệu bản



Vùng nguyên liệu Cà gai leo tại thôn An Mỹ, xã Cam Tuyền, huyện Cam Lộ

địa có giá trị như: Quế, Sa nhân, trầu, Chè vàng, cà gai leo, lan kim tuyến, giảo cổ lam, ... mọc hoang dại trong rừng khá nhiều. Tuy nhiên, việc khai thác tận diệt, kéo dài cùng với các tác động khác đã làm cho nguồn dược liệu vốn trước đây phong phú, đến nay bị suy giảm. Trước thực tế đó, xây dựng vùng dược liệu, ưu tiên phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao là một trong những định hướng phát triển nông nghiệp của tỉnh Quảng Trị theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVII đã đề ra.

Với mục tiêu nâng cao giá trị gia tăng trên đơn vị diện tích sản xuất gắn với thúc đẩy mô hình tăng trưởng bền vững, tỉnh Quảng Trị đã ban hành các chính sách mới, đặc thù nhằm thúc đẩy phát triển một số sản phẩm dược liệu chủ lực theo hướng khuyến khích phát triển các sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu đáp ứng các tiêu chí Chương trình Mỗi xã một sản phẩm cấp tỉnh. Các nguồn lực sẽ được huy động để tiến hành điều tra, đánh giá tiềm năng một số dược liệu quý trong tự nhiên, từ đó lựa chọn ra bộ sản phẩm dược liệu có

giá trị thương mại cao. Đẩy mạnh công tác quy hoạch vùng sản xuất, bản đồ được tính, định hướng khai thác gắn với bảo tồn các loại dược liệu quý nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học kỹ thuật trong phát triển dược liệu để khai thác, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên dược liệu; bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh đã được ngành KH&CN tỉnh Quảng Trị chú trọng triển khai. Ngành KH&CN đã cùng các cấp, ngành, đơn vị liên quan, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân ở Quảng Trị đã liên kết phát triển cây dược liệu. Điển hình như: Sở KH&CN phối hợp với Viện hóa học các hợp chất thiên nhiên, nghiên cứu phát triển thành công sản phẩm chè Vàng hòa tan mở ra hướng đi mới cho dược liệu của địa phương. Tăng cường nguồn lực, hình thành mô hình sản xuất dược liệu, tập trung nghiên cứu, bảo tồn, nhân và sản xuất giống; hỗ trợ người dân phát triển vùng nguyên liệu, xây dựng các phương thức canh tác nông – lâm bền vững thông qua các đề tài, dự án cấp cơ sở và cấp tỉnh.

Ông Nguyễn Hữu Thắng, Phó Giám đốc Sở KH&CN cho biết: Trong những năm qua thực hiện chủ trương của tỉnh về đầu tư, ưu tiên cho phát triển cây dược liệu-một trong những cây chủ lực,

ngành KH&CN đã triển khai tổ chức các hoạt động nghiên cứu, nhất là việc xây dựng các mô hình thực nghiệm để hoàn thiện các quy trình sản xuất chuyển giao cho người dân và doanh nghiệp, đồng thời tập trung nghiên cứu làm chủ các quy trình công nghệ chế biến sau thu hoạch, nhất là các chế biến sâu. Sở đã chỉ đạo Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin KH&CN tiếp tục hoàn thiện quy trình trồng, chăm sóc cây dược liệu có giá trị trên địa bàn tỉnh và sẵn sàng chuyển giao cho người dân và doanh nghiệp.

Tại một số địa phương như Cam Lộ, Vĩnh Linh, ... mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ cây dược liệu mang lại hiệu quả kinh tế khá cao. Tiêu biểu như làng nghề Định Sơn, mô hình trồng cây chè vàng sử dụng công nghệ phun mưa áp lực thấp, quy trình sản xuất hữu cơ trên diện tích 3 ha. Theo ghi nhận, cây chè vàng mỗi năm thu hoạch 2 - 3 lứa, năng suất đạt 90 tạ/ha, doanh thu 135 triệu đồng/ha. Hiện nay đã nhân rộng vùng nguyên liệu chè vàng trên toàn địa bàn tỉnh khoảng 100 ha, tổng sản lượng khoảng 6.349 tấn/năm. Bên cạnh đó, các loại cây dược liệu được trồng phổ biến trên địa bàn là Đinh lăng, sâm Bồ chính, Ngưu tất, Trạch tả, nghệ, Cà gai leo,

An xoa... Đến nay, diện tích cây dược liệu được trồng theo hướng liên kết với các doanh nghiệp toàn tỉnh có 95 ha. Trên địa bàn hiện có một số doanh nghiệp đã đầu tư các trang thiết bị tương đối hiện đại và xây dựng vùng nguyên liệu để chủ động trong quá trình sản xuất dược liệu như: Công ty TNHH MTV Mai Thị Thủy, Hợp tác xã Dược liệu Trường Sơn, Với sự vào cuộc của các ngành, doanh nghiệp và người dân đã góp phần đẩy mạnh việc ứng dụng, đổi mới công nghệ để sản xuất, chế biến sâu theo hướng nâng cao giá trị các sản phẩm từ dược liệu như chè vàng, cà gai leo, giảo cổ lam ... là dược liệu quý và đặc thù ở Quảng Trị.

Bà Mai Thị Thủy, Công ty TNHH MTV Mai Thị Thủy cho biết: Công ty đã đầu tư máy móc trang thiết bị hiện đại, được sự quan tâm của các ban ngành chức năng nên công ty đã từng bước xây dựng sản phẩm có thương hiệu đưa ra thị trường, đồng thời huyện Cam Lộ và địa phương cũng đã tạo điều kiện để Công ty xây dựng vùng nguyên liệu, giúp cho việc sản xuất được chủ động, hiệu quả hơn.

Ông Võ Văn Linh ở Cam Nghĩa- một hộ dân ở xã Cam Lộ bộc bạch: việc trồng cây chè vàng

hiệu quả kinh tế gấp hơn 03 lần so với cây sắn, hiệu quả hơn nhiều so với cây trà và được công ty thu mua tận vườn. Vì thế những người dân ở đây luôn mong muốn được các cấp chính quyền tạo điều kiện để tiếp tục phát triển nhân rộng việc trồng cây chè vàng.

Điều đáng nói hơn cả là từ những sản phẩm dược liệu được nấu thủ công, trải qua thời gian cùng với sự quan tâm, hỗ trợ từ phía tỉnh và các ngành chức năng, công nghệ chế biến dược liệu cũng được quan tâm đầu tư. Các đơn vị chế biến dược liệu đã chú trọng việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và chế biến, đầu tư máy móc, trang thiết bị và ứng dụng công nghệ chế biến tiên tiến nhằm cho ra sản phẩm dược liệu tốt nhất. Cùng với đó là các đơn vị, doanh nghiệp cũng chú trọng vào việc đăng ký nhãn hiệu sản phẩm, gắn tem truy xuất nguồn gốc; tiếp cận thị trường thông qua giới thiệu sản phẩm tại các gian hàng, hội chợ, ..., tuyên truyền thông qua internet, các phương tiện thông tấn, báo chí. Cũng từ đó mà sản phẩm dược liệu Quảng Trị ngày càng khẳng định được vị trí của mình trên thị trường. Và đã có một sản phẩm dược liệu của nông dân Quảng Trị lần đầu tiên được xuất khẩu sang Mỹ. Đây là tín hiệu tích

cực đối với người trồng dược liệu của tỉnh khi sản phẩm được thị trường khó tính trên thế giới chấp nhận. Gần 1 tấn cao dược liệu an xoa đến Mỹ đánh dấu mốc quan trọng khi sản phẩm của vùng dược liệu Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đạt những tiêu chuẩn khắt khe của thị trường khó tính – Hoa Kỳ. Chuyến hàng đầu tiên này xuất đi với giá bán 1,7 tỷ đồng/tấn, để rồi sau đó nông dân Quảng Trị sẽ xuất sang Mỹ số lượng từ 2 – 3 tấn cao dược liệu an xoa mỗi tháng. Từ chuyến hàng sang Mỹ lần này cho thấy, sản phẩm từ vùng dược liệu Cam Lộ có thể đáp ứng yêu cầu thị trường quốc tế. Hiện nay, cao dược liệu Quảng Trị đã có mặt tại thị trường Mỹ minh chứng cho bước chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đang đi đúng hướng.

Theo Ông Trần Hoài Linh, Phó Chủ tịch UBND huyện Cam Lộ: Để giúp bà con tiêu thụ được sản phẩm các loại dược liệu, huyện cùng các cơ sở sản xuất đã tìm kiếm thị trường đầu ra và đầu tư phát triển cụm công nghiệp để giải quyết đầu ra cho các loại sản phẩm, đồng thời xây dựng vùng nguyên liệu tại chỗ tạo sự chủ động trong sản xuất, bên cạnh đó luôn tìm kiếm thị trường đầu ra trong và ngoài nước cho các sản

phẩm dược liệu của huyện.

Việc kêu gọi các tổ chức, cá nhân liên kết, hợp tác sản xuất dược liệu gắn với chế biến các sản phẩm tăng cường sức khỏe, xây dựng thương hiệu dược liệu của tỉnh sẽ được quan tâm hơn. Lồng ghép các chương trình, dự án liên tỉnh, liên vùng mang tính trọng tâm, trọng điểm, tạo nguồn nguyên liệu phục vụ công tác khám, chữa bệnh và nghiên cứu chế biến thuốc cho các nhà máy chế biến trong và ngoài nước. Ưu tiên ứng dụng khoa học kỹ thuật trong việc phát triển các sản phẩm từ cây dược liệu quý. Đồng thời, chú trọng phát triển sản xuất an toàn, từng bước đem lại thu nhập ổn định cho người dân.

Phó Giám đốc Sở KH&CN Nguyễn Hữu Thắng chia sẻ: Ngành Khoa học công nghệ sẽ tiếp tục tham mưu cho tỉnh ban hành những chính sách, cơ chế mới, ưu tiên hỗ trợ người dân và doanh nghiệp trong việc trồng và chế biến các loại cây dược liệu trên địa bàn; Tập trung thực hiện các hoạt động nghiên cứu, nhất là lựa chọn các giống cây dược liệu có chất lượng cao để nhân rộng đối với những địa phương có điều kiện tự nhiên phù hợp, tạo ra được các vùng nguyên liệu lớn, đảm bảo cung cấp cho

thị trường trong và ngoài nước. Ngành sẽ tập trung đẩy mạnh hơn nữa hoạt động chuyển giao các quy trình công nghệ đã nghiên cứu hoàn chỉnh đến người dân và doanh nghiệp để người dân và doanh nghiệp có nhiều cơ hội hơn trong tiếp cận các công nghệ tiến tiến, nhất là trong chế biến và tiêu thụ sản phẩm, góp phần nâng cao thu nhập của người dân ở nông thôn trong thời gian tới

Để tiếp tục phát triển sản phẩm và xây dựng thương hiệu sản phẩm từ dược liệu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, thời gian tới, chính quyền địa phương và các

sở, ngành liên quan, đặc biệt là các doanh nghiệp cần có sự phối hợp đồng bộ để cùng với nhân dân đầu tư công nghệ chế biến, nâng cao giá trị gia tăng trong sản xuất. Một việc quan trọng khác là thương mại hóa các sản phẩm dược liệu quý, có tính đặc thù trên địa bàn. Tăng cường công tác xúc tiến, kêu gọi các tổ chức, cá nhân liên kết, hợp tác sản xuất dược liệu gắn với chế biến các sản phẩm tăng cường sức khỏe, xây dựng thương hiệu dược liệu của tỉnh, thương mại hóa các sản phẩm dược liệu quý, có tính đặc thù trên địa bàn./.

Trần Phượng *tổng hợp*

NGHIÊN CỨU QUY TRÌNH VÀ SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM BỘT MATCHA RAU MÁ, MATCHA RAU NGÓT, BỘT CÀ RỐT, CỦ DÈN ĐỎ BẰNG CÔNG NGHỆ SẤY TIÊN TIẾN



Rau má được đưa vào sấy lạnh

Nghiên cứu quy trình và sản xuất thử nghiệm bột matcha rau má, matcha rau ngót, bột cà rốt, củ dền đỏ bằng công nghệ sấy tiên tiến là nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng năm 2021 của Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin KH&CN, qua 08 tháng thực hiện đã đạt được kết quả bước đầu.

Rau má, rau ngót, cà rốt và củ dền đỏ là những loại rau củ có nguồn nguyên liệu dễ trồng, dễ kiếm, rẻ tiền mà lại có giá trị dược

tính cao, việc ứng dụng các công nghệ sấy tiên tiến để tạo ra những sản phẩm có chất lượng của các loại rau củ này nhằm phục vụ sức khỏe con người là hết sức cần thiết.

Xác định nguyên liệu đầu vào là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm đầu ra nên Trung tâm đã tiến hành khảo sát thu mua nguyên liệu từ các địa điểm uy tín, chất lượng trong và ngoài tỉnh.

Tiếp đó đã tiến hành nghiên cứu và xây dựng quy trình công

nghệ sản xuất bột matcha rau má, matcha rau ngót bằng công nghệ sấy tiên tiến, bao gồm: Quá trình sơ chế nguyên liệu; Quá trình sấy rau má, rau ngót (nhiệt độ sấy, thời gian sấy, độ dày vật liệu sấy); Quá trình nghiền (thiết bị nghiền, kích thước vật liệu nghiền, công suất nghiền, môi trường nghiền); Quá trình đóng gói thành phẩm (Khối lượng, bao gói, môi trường đóng gói (nhiệt độ, độ ẩm môi trường)).

Đã tiến hành nghiên cứu, lựa chọn và mua sắm được thiết bị đảm bảo các yêu cầu như: sản phẩm đầu ra có độ mịn thấp (10-20micron), độ ổn định cao, nhiệt độ trong quá trình nghiền thấp để tránh oxy hóa, ít tiêu hao năng lượng, chống rỉ sét, bám bẩn, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

Sản xuất thử nghiệm bột matcha rau má, matcha rau ngót và hoàn thiện quy trình sản xuất: Sản xuất thử nghiệm 02 mẻ (50kg/mẻ) bột matcha rau má, kết quả thu được 13kg bột thành phẩm đảm bảo các chỉ tiêu về an toàn thực phẩm và giữ nguyên hương vị gốc và màu sắc tự nhiên; Sản phẩm dễ vụn, nát khi vò bằng tay Có màu sắc tự nhiên, tương tự màu của nguyên liệu ban đầu; Có mùi thơm đặc trưng, vị đắng nhẹ; Sản phẩm hòa tan gần như hoàn toàn trong nước, có màu xanh của nguyên liệu, có vị đắng

nhẹ.

Đối với sản phẩm bột cà rốt và củ dền đỏ: Đã tiến hành nghiên cứu Nghiên cứu và xây dựng quy trình công nghệ sản xuất bột cà rốt, bột củ dền đỏ bằng công nghệ sấy tiên tiến, bao gồm: Quy trình sơ chế nguyên liệu (bóc vỏ, loại tạp chất, rửa); Quy trình sấy (nhiệt độ sấy, thời gian sấy, độ dày vật liệu sấy); Quá trình nghiền (thiết bị nghiền, kích thước vật liệu nghiền, công suất nghiền, môi trường nghiền); Quá trình đóng gói thành phẩm (Khối lượng, bao gói, môi trường đóng gói (nhiệt độ, độ ẩm môi trường)).

Sản xuất thử nghiệm bột cà rốt, bột củ dền đỏ và hoàn thiện quy trình sản xuất: Sản xuất thử nghiệm 02 mẻ (50kg/mẻ) bột cà rốt, kết quả thu được 10kg bột thành phẩm đóng gói 0.1kg/ túi zipper; Sản xuất thử nghiệm 01 mẻ (50kg/mẻ) bột củ dền đỏ, kết quả thu được 05kg bột thành phẩm đóng gói 0.1kg/ túi zipper; Các sản phẩm đảm bảo các chỉ tiêu về an toàn thực phẩm và giữ nguyên hương vị gốc và màu sắc tự nhiên; Theo dõi, ghi chép các chỉ tiêu cụ thể từng công đoạn sản xuất và hoàn thiện quy trình sản xuất. Thiết kế nhãn mác, bao bì sản phẩm. Các sản phẩm bột cà rốt, bột củ dền đỏ thành phẩm có mùi thơm, có hương vị gốc, màu sắc tự nhiên.

Trong thời gian tới Trung tâm sẽ tiếp tục hoàn thiện các bước tiếp theo của nhiệm vụ cũng như nghiên cứu thử nghiệm thêm nhiều sản phẩm khác để cho ra đời những sản phẩm mới, có chất lượng, tiến tới chuyển giao công nghệ cho các đơn vị có nhu cầu./.

Nhằm hướng tới một nền sản xuất nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao, thời gian qua, nhiều người dân đã nghiên cứu, đầu tư và mở rộng mô hình trồng các loại rau, củ, quả trong nhà màng. Đây là mô hình sản xuất được đánh giá cao trong thời điểm khó khăn xảy ra dịch bệnh, mang lại nguồn thu nhập ổn định cho người dân trên địa bàn.

Với diện tích trồng gần 1.000m², gia đình ông Phạm Bắc ở thôn Đại Hào, xã Triệu Đại, Triệu Phong đã đầu tư trồng nhiều loại rau màu khác nhau theo hướng trồng cây trong nhà màng, đồng thời áp dụng hoàn toàn việc bón phân hữu cơ và hệ thống tưới tiêu tự động trong việc chăm sóc, nhằm hướng tới nguồn nông sản sạch phục vụ cho người tiêu dùng.

Theo đánh giá của ông Bắc, so với trồng theo hướng truyền thống thì năng suất và sản lượng các loại rau màu trong nhà màng đạt cao hơn từ 3-5 lần. Ông Bắc chia sẻ: Trồng rau trong nhà màng thì năng suất đạt hơn trồng ở ngoài

vì nhà màng đã che được ánh nắng, hạn chế được sâu bệnh, nên màu rau tốt hiệu quả hơn, năng suất cao hơn rất nhiều”.

Với nguồn thu nhập ổn định từ 5-7 triệu đồng/tháng thì việc thay đổi mô hình sản xuất đã giúp gia đình ông Bắc cải thiện kinh tế gấp 5-7 lần so với việc trồng lúa như trước đây, đồng thời đảm bảo thu nhập trong thời điểm khó khăn diễn ra dịch bệnh Covid-19, góp phần thay đổi tập quán sản xuất của người dân, mở ra hướng đi mới cho nông nghiệp tại địa phương.

Ông Trần Thiên Phong, Phó Chủ tịch xã Triệu Đại, huyện Triệu Phong cho biết: Mô hình này được đánh giá hiệu quả rất cao tránh được làm trái vụ, năng suất cao, đảm bảo thu nhập cho người dân, đây là mô hình xã đang nhân rộng trong thời điểm khó khăn dịch bệnh phức tạp để đảm bảo đời sống của người dân.

Mô hình trồng rau trong nhà màng đang là hướng đi mới, hiệu quả cho nhiều người dân trong việc lựa chọn mô hình canh tác, phát triển nông nghiệp nhằm cung cấp nguồn thực phẩm sạch, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người tiêu dùng, đồng thời trên thực tế cũng đem lại hiệu quả nguồn kinh tế cao cho người dân địa phương./.

Nguồn <http://quangtriv.vn/>

THU NHẬP CAO TỪ VIỆC TRỒNG RAU TRONG NHÀ MÀNG



Nhằm hướng tới một nền sản xuất nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao, thời gian qua, nhiều người dân đã nghiên cứu, đầu tư và mở rộng mô hình trồng các loại rau, củ, quả trong nhà màng. Đây là mô hình sản xuất được đánh giá cao trong thời điểm khó khăn xảy ra dịch bệnh, mang lại nguồn thu nhập

ổn định cho người dân trên địa bàn.

Với diện tích trồng gần 1.000m², gia đình ông Phạm Bắc ở thôn Đại Hào, xã Triệu Đại, Triệu Phong đã đầu tư trồng nhiều loại rau màu khác nhau theo hướng trồng cây trong nhà màng, đồng thời áp dụng hoàn toàn việc bón phân hữu cơ và hệ thống tưới

tiêu tự động trong việc chăm sóc, nhằm hướng tới nguồn nông sản sạch phục vụ cho người tiêu dùng.

Theo đánh giá của ông Bắc, so với trồng theo hướng truyền thống thì năng suất và sản lượng các loại rau màu trong nhà màng đạt cao hơn từ 3-5 lần. Ông Bắc chia sẻ: Trồng rau trong nhà màng thì năng suất đạt hơn trồng ở ngoài vì nhà màng đã che được ánh nắng, hạn chế được sâu bệnh, nên màu rau tốt hiệu quả hơn, năng suất cao hơn rất nhiều”.

Với nguồn thu nhập ổn định từ 5-7 triệu đồng/tháng thì việc thay đổi mô hình sản xuất đã giúp gia đình ông Bắc cải thiện kinh tế gấp 5-7 lần so với việc trồng lúa như trước đây, đồng thời đảm bảo thu nhập trong thời điểm khó khăn diễn ra dịch bệnh Covid-19, góp phần thay đổi tập quán sản xuất của người dân, mở ra hướng đi mới cho nông nghiệp tại địa phương.

Ông Trần Thiên Phong, Phó Chủ tịch xã Triệu Đại, huyện Triệu Phong cho biết: Mô hình này được đánh giá hiệu quả rất cao tránh được làm trái vụ, năng suất cao, đảm bảo thu nhập cho người dân, đây là mô hình xã đang nhân rộng trong thời điểm khó khăn dịch bệnh phức tạp để đảm bảo đời sống của người dân.

Mô hình trồng rau trong nhà màng đang là hướng đi mới, hiệu quả cho nhiều người dân trong việc lựa chọn mô hình canh tác, phát triển nông nghiệp nhằm cung cấp nguồn thực phẩm sạch, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người tiêu dùng, đồng thời trên thực tế cũng đem lại hiệu quả nguồn kinh tế cao cho người dân địa phương./

Nguồn <http://quangtriv.vn/>

AUTORETS- CÂU CHUYỆN KHỞI NGHIỆP CỦA MỘT BẠN TRẺ KHÔNG NGẠI THẤT BẠI



Đỗ Quốc Minh, nhà sáng lập hệ thống rửa xe ô tô không chạm Autorets

Để đạt tới thành công xây dựng được hệ thống rửa xe ô tô tự động made in Việt Nam, Minh đã trải qua nhiều lần tường như sắp... thất bại.

Những thất bại trong buổi đầu tìm hướng cho tương lai

Tốt nghiệp cấp 3, thiếu hai điểm để vào khoa Chế tạo Máy, Đại học Bách khoa, chàng trai trẻ sinh năm 1985 Đỗ Quốc Minh khăn gói theo học khoa Động lực trường Công nghiệp. Cũng giống nhiều bạn trẻ khi không xác định

được phương hướng cho tương lai, Minh từng có thời nổi loạn, ham chơi tới mức bị treo bằng. Trong quãng thời gian bị treo bằng, Minh bươn chải với đủ nghề để mưu sinh: từ làm cho công ty bồn nước Sơn Hà, diệt mối khử trùng, buôn bán máy đóng gói CKD, thậm chí đi bán hoa ở chợ hoa Mê Linh. Cuối năm 2007, sau khi sốc lại tinh thần và thi lấy bằng, Minh mở quán cơm cung cấp suất ăn văn phòng. Công việc tạm ổn và bắt đầu có lợi nhuận thì tới năm 2008 Hà nội bị ngập lụt, quán cơm ế ẩm, chàng trai trẻ đành dừng quán cơm văn

phòng và ra chợ trời làm thuê. Công ty đầu tiên nhận Minh làm ở vị trí nhân viên kinh doanh phụ tùng ô tô. Được một tháng, Minh bị công ty cho nghỉ bởi không đáp ứng được yêu cầu. Công ty thứ hai là Quốc Đạt khá có tên tuổi ở Hà Nội thời bấy giờ với 5-6 cửa hàng ở chợ trời. Minh được xếp làm nhân viên giao nhân trong 3 tháng thử việc với mức lương 1,5tr/tháng. Khi vào làm chính thức, Minh nhận ra đây là công việc phù hợp nên bắt đầu quan tâm tới ô tô và hệ thống điều hòa ô tô. Hầu như các mã sản phẩm được công ty nhập về chỉ sau 1 tháng là Minh đã thuộc lòng. Làm tại Quốc Đạt trong 1 năm, Minh cũng bị cho nghỉ vì “cả gan” đòi tăng lương. Mặc dù bị thôi việc, nhưng thành quả Minh nhận được là kinh nghiệm và các đầu mối nhập hàng. Minh nhận ra hầu như việc nhập hàng của các công ty trên chợ đều thông qua đầu mối ở TP. Hồ Chí Minh, chứ ít khi được nhập trực tiếp từ nước ngoài. Với vốn tiếng Anh chuyên ngành từ thời đại học, Minh liên hệ thử với các đầu mối nhập hàng ở nước ngoài như Singapo, Hàn Quốc, Thái Lan và nhận thấy giá nhập chỉ bằng 1/2 giá bán ra. Vậy là, Minh bắt đầu nhập hàng và bán buôn lại cho thị trường chợ trời và các công ty lớn. Tới năm 2010,

Minh quyết định thành lập công ty CP Kinh doanh và Xuất nhập khẩu Hoàng Gia, chính thức nhập khẩu và phân phối phụ tùng điều hòa ô tô.

Thành công chưa phải là đích cuối

Năm 2016-2017, sau khi giành được vị trí số 1 về thương mại phụ tùng phụ kiện điều hòa ô tô tại thị trường Hà Nội với doanh số trung bình mỗi năm đạt trên 40 tỷ, công việc kinh doanh buôn bán phụ tùng điều hòa ô tô của của công ty chững lại, doanh số không tăng lên và lợi nhuận bắt đầu giảm đi. Tìm hiểu nguyên nhân, Minh nhận thấy ngành buôn bán và xuất nhập khẩu phụ tùng ô tô trên thị trường bắt đầu có dấu hiệu bão hòa. Trong khi đó, hầu như rất ít công ty tính tới việc sản xuất, đặc biệt với ngành phụ tùng điều hòa ô tô mà Minh đã kinh doanh buôn bán 10 năm nay. Là người có kinh nghiệm dày dặn trong ngành, có mối quan hệ sâu rộng với các đối tác trong và ngoài nước, Minh nảy sinh ý định xây dựng nhà máy sản xuất phụ tùng điều hòa ô tô. Đầu năm 2018, Minh hợp tác với 1 đối tác có liên kết rộng với các nhà máy bên Trung Quốc và bắt đầu mở thêm 1 cửa hàng chuyên bán phụ tùng, phụ kiện của Trung Quốc (trước đó công ty của Minh chủ yếu kinh doanh các mặt hàng

của Hàn Quốc, Singapo, Thái Lan). Sau đó, Minh bắt đầu tìm hiểu các mô hình sản xuất phụ tùng điều hòa của Trung Quốc, Thái Lan và Hàn Quốc bằng những chuyến đi thực địa tới các đối tác để học tập, tìm hiểu về mô hình, phân tích ưu nhược điểm, lợi thế cạnh tranh nếu sản xuất ở Việt Nam...

Khó khăn làm nảy sinh ý tưởng táo bạo

Đầu năm 2019, Minh và một số cổ đông quyết định mở công ty mới, tiến hành đi tìm nhà xưởng để thuê đất, xây dựng nhà máy sản xuất phụ tùng phụ kiện điều hòa và xây dựng chuỗi dịch vụ, cung cấp đầu ra cho nhà máy sản xuất trong nước. Dựa vào mối quan hệ có sẵn của Minh và các cổ đông cùng nguồn lực kinh tế dồi dào kêu gọi được khi đó, tháng 4 năm 2019, Minh thuê được nhà xưởng rộng hơn 2800m² tại KCN Tân Quang và bắt đầu sửa chữa, xây dựng lại nhà xưởng. Trong thời gian đó, do nắm được đặc thù mang tính thời vụ của ngành buôn bán và sửa chữa điều hòa ô tô (mùa đông ít việc, mùa hè nhiều việc) nên các cổ đông quyết định triển khai thêm dịch vụ chăm sóc xe (Detailing), sửa chữa nhanh (Quick service), lắp đặt đồ chơi, phụ kiện (Accessories) và sửa chữa điều hòa (Repair air

conditioning) đi kèm hệ thống rửa xe tự động không chạm (Autorets). Đồng thời, Minh và đồng nghiệp sang Malaysia học tập và xin độc quyền phân phối hóa chất, dung dịch chăm sóc xe của hãng OSREN Malaysia tại Việt Nam.

Trong thời gian này, Minh và các cổ đông thành lập thêm 2 công ty con bao gồm: Cooling Group Vietnam (chuyên về buôn bán, sản xuất phụ tùng, phụ kiện điều hòa) và Autorets Detailing Vietnam (xây dựng chuỗi dịch vụ) vừa làm xưởng sửa chữa, vừa làm trung tâm giao dịch khách hàng và kho bãi bán buôn phụ tùng phụ kiện điều hòa ra khắp các tỉnh thành và đại lý trên cả nước. Cùng với việc nhập khẩu máy rửa xe tự động từ đối tác Trung Quốc, công ty thuê địa điểm rộng hơn 800m² mặt bằng và gồm 2 tầng ở Long Biên làm văn phòng giao dịch.

Giai đoạn đầu khi mới mở, công việc cực kì thuận lợi nhờ lợi thế về diện tích, địa điểm, mặt bằng và uy tín tạo dựng lâu năm trên thị trường của Minh và các cổ đông trong ngành. Cơ sở Long Biên hoạt động nhộn nhịp ngày đêm ở cả nơi buôn bán phụ tùng và nơi cung cấp dịch vụ. Có những ngày, dịch vụ rửa và chăm sóc xe đạt hơn 100 xe vì sự hiếu kì với hệ thống tự động không chạm hiện

đại của công ty thời điểm đó. Các đối tác trong ngành dịch vụ cũng bắt đầu để ý, quan tâm và muốn triển khai nhân rộng mô hình tổng hợp này.

Sang năm 2020, Minh và các cổ đông đang háo hức với kế hoạch kinh doanh và xây dựng đại lý trong tay thì đại dịch COVID-19 bùng phát. Ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 tại Hà Nội khiến dịch vụ của Autorets buộc phải tạm dừng, việc buôn bán hàng hóa thương phụ tùng điều hòa cũng bị ảnh hưởng theo. Trong quá trình vận hành xưởng dịch vụ, các cổ đông cùng phân tích và đánh giá tính hiệu quả của chiếc máy rửa xe tự động nhập khẩu từ Trung Quốc và nhận thấy có rất nhiều nhược điểm như: giá thành cao, áp lực yếu không rửa sạch được hốc bánh, gầm xe. Hơn nữa, với điều kiện đường sá và đô thị ở Việt Nam, sau mỗi lần đi mưa về, vết bẩn có lẫn dầu nên hầu như việc rửa xe bằng máy tự động không sạch. Dung dịch rửa phải nhập khẩu từ chính đối tác cung cấp máy nên rất bất tiện. Trên thị trường Việt Nam, không có loại dung dịch phù hợp với việc chạy máy rửa để đạt hiệu quả tối nhất. Từ đó, nhóm bắt đầu đặt ra câu hỏi về việc tại sao không sản xuất chiếc máy này tại Việt Nam.

Sẽ thất bại nếu đồng đội không cùng tiếng nói

Tháng 3 năm 2020, sau khi tìm hiểu, phân tích chiếc máy và phân tích thị trường, đồng thời hướng tới xuất khẩu đi các nước trong khu vực Đông Nam Á nếu chế tạo được chiếc máy rửa xe hoạt động hiệu quả và khắc phục được các nhược điểm của máy Trung Quốc, hội đồng quản trị của công ty quyết định kí hợp đồng sản xuất với 1 đơn vị trong nước (là công ty của 2 bạn sinh viên Bách Khoa tốt nghiệp loại xuất sắc). Sau khi trao đổi ý tưởng và kế hoạch triển khai sản xuất, đối tác tự tin khẳng định có thể sản xuất được, đồng thời, kí hợp đồng cam kết sau 6 tháng sẽ bàn giao toàn bộ bản vẽ, máy móc, quy trình sản xuất... với giá trị hợp đồng lên tới 800 triệu cho phiên bản demo.

Cũng trong thời gian này, một đối tác ở Huế sau khi tìm hiểu mô hình kinh doanh đã bay ra Hà Nội gặp Minh và cộng sự để đặt vấn đề triển khai mô hình trong Huế. Để giảm thời gian và ép tiến độ triển khai công việc sản xuất máy, cũng như muốn kí hợp đồng nhanh chóng với đối tác Huế nên Minh đã mắc sai lầm khi đề xuất thỏa thuận lại với hai bạn sinh viên Bách Khoa chia bớt phần việc gia công cơ khí của máy cho một công



ty khác, còn phần điện và lập trình vẫn sẽ do hai bạn sinh viên Bách Khoa thực hiện. Trong lúc này, đối tác ở Huế sau khi xem xét, phân tích và tìm hiểu mô hình đã kí hợp đồng và đặt cọc, chính thức triển khai đồng thời hệ thống này tại thành phố Huế.

Tưởng rằng việc ép tiến độ bằng cách chia tách ra để 2 đơn vị làm cho nhanh, nhưng Minh và đồng đội đã chủ quan, không tìm hiểu kĩ về 2 đối tác và cũng do một phần ảnh hưởng của dịch bệnh, sau 3 tháng, việc sản xuất cơ khí và điện đều bị chậm. Cả 2 bên đối tác đều tìm cách đổ lỗi cho nhau. Trong lúc này, nội bộ công ty cũng bắt đầu xuất hiện một vài vấn đề liên quan tới tài chính, chi phí hoạt động, mâu thuẫn lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể cũng như công việc hoạt động của đơn vị cũng

chậm lại và đình trệ do ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

Sau các cuộc họp đàm phán và động viên cổ đông bỏ thêm vốn tiếp tục dự án sản xuất máy, tới tháng thứ 4, việc dựng máy móc để bắt đầu test demo cũng được chính thức tiếp tục. Máy hoạt động được, thế nhưng, hàng loạt các lỗi về tính toán gia công cơ khí, về lập trình, về hệ thống cấp dung dịch, bơm nước, hệ thống điện điều khiển.... bắt đầu lộ ra, do rất nhiều nguyên nhân và cũng do hạn chế của bản demo.

Đối tác Huế sau khi kí hợp đồng liên tục thúc giục công ty của Minh hoàn thành chiếc máy, nếu không sẽ phạt chậm tiến độ, hủy hợp đồng và không tiếp tục triển khai công việc nữa, nên trong quá trình đợi sản xuất máy, công ty đã quyết định nhập khẩu một máy



khác và bàn giao trước cho đối tác trong Huế để khai trương.

Để tiếp tục triển khai và hoàn thiện bản demo, nhóm của Minh đã đàm phán lại với cả 2 đơn vị, chịu thiệt và lại tiếp tục rót vốn cho chi phí chỉnh sửa, thiết kế, cơ khí. Tới tháng 10 năm 2020, chiếc máy cũng đã chạy được cơ bản, nhưng không hiệu quả như cả nhóm kì vọng. Các cổ đông bắt đầu phàn nàn về quyết định sản xuất máy của nhóm lãnh đạo. Khó khăn nối tiếp khó khăn khi tình hình kinh doanh không ổn định, nguồn tài chính góp thêm cũng dần cạn kiệt, hàng hóa tồn đọng, ...

Lúc này, những kiến thức học tập được từ những ngày dùi mài kinh sử tại khoa Động lực trường đại học Công nghiệp Hà Nội của Minh đã phát huy. Sau khi xem xét và tìm hiểu kĩ nguyên nhân, Minh

tự tin tuyên bố trước các cổ đông, nếu công ty không tiếp tục triển khai dự án, cá nhân Minh sẽ tự bỏ tiền ra để tiếp tục theo đuổi dự án này.

Đôi khi đồng đội lại là những người bạn hoàn toàn không nghĩ đến

Rất may cho Minh, trong quá trình triển khai sản xuất máy rửa xe, Minh đã tự nghiên cứu và phát triển chiếc máy xúc rửa tuần hoàn hệ thống điều hòa trên ô tô. Trước đây, việc làm sạch và vệ sinh hệ thống điều hòa trên ô tô cực kì khó khăn đối với người thợ, vì họ vừa phải tháo bung cả taplo (với dàn lạnh) và vừa phải tháo bung cả ba đờ sóc, quạt và két nước (với dàn nóng phía đầu xe) để thay thế hoặc bảo dưỡng, sửa chữa. Với ý tưởng sản xuất chiếc máy vệ sinh tuần hoàn bên trong để giảm thời

gian, tăng tính hiệu quả cho người thợ, đồng thời, không phải mất quá nhiều công đoạn để vệ sinh hệ thống điều hòa. Minh vẽ ý tưởng ra giấy và đăng lên các hội nhóm cơ khí. Khi đó có hai bạn cũng là sinh viên đại học Bách khoa còn chưa ra trường đã nhận dự án này của Minh. Một bạn chuyên ngành về Hóa và một bạn chuyên ngành về cơ khí. Trao đổi xong Minh quyết định chuyển tiền và kí hợp đồng với 2 bạn này. Hai bạn bàn giao đúng tiến độ chiếc máy xúc rửa tuần hoàn hệ thống điều hòa, với những thông số về cơ khí, kết cấu, mẫu mã, hiệu quả đều đạt yêu cầu. Khi đó, Minh chia sẻ với 2 bạn về ý tưởng sản xuất máy rửa xe và dung dịch rửa xe không chạm để bán kèm theo chiếc máy để kể cả nếu không sản xuất được chiếc máy thì cũng không phải nhập khẩu dung dịch rửa xe từ Trung Quốc.

Sau 1 tuần xem xét chiếc máy bị hai đối tác bỏ dở, hai bạn sinh viên đã bổ sung thêm một đồng đội có kiến thức về lập trình vào nhóm và quyết định tiếp tục tham gia triển khai dự án dở dang này. Nhóm chia làm hai nhánh, một nhánh tiếp tục nghiên cứu và sản xuất máy rửa xe theo ý tưởng cải tiến của Minh còn một nhánh tiến hành nghiên cứu sản xuất các loại hóa chất phụ trợ. Nhánh sản

xuất máy rửa xe sau khi nghiên cứu, mổ xẻ và phân tích mọi vấn đề đã quyết định làm mới toàn bộ chứ không sử dụng bất kì bản vẽ, kết cấu hoặc phương án nào của phiên bản cũ. Các bạn tự tin sẽ hoàn thành chiếc máy trong ba tháng và đảm bảo chiếc máy sẽ chạy tốt.

Tháng 10 năm 2020, dự án sản xuất máy rửa xe mới chính thức được triển khai. Trong giai đoạn này công ty của Minh cũng kí được thêm 3 hợp đồng lắp đặt chiếc máy rửa xe này ở 3 tỉnh thành Hải Dương, Điện Biên và Cây Xăng Thanh Oai. Trong thời gian đợi chiếc máy hoàn thành, công ty của Minh lại tiếp tục nhập khẩu máy từ Trung Quốc và lắp đặt bàn giao cho đối tác để đúng tiến độ hợp đồng. Ban đầu các đối tác rất hào hứng về hệ thống máy hiện đại, nhưng chỉ chạy được khoảng 1-2 tháng thì đối tác nào cũng thất vọng về tính hiệu quả của chiếc máy, khách hàng phản hồi rửa máy không sạch. Lòng tin của đối tác, cổ đông và áp lực “muốn tồn tại phải thay đổi” đã trở thành động lực để nhóm sản xuất chiếc máy của Minh nỗ lực, cố gắng làm ngày đêm cho kịp tiến độ test bản demo.

Thành công đến và niềm vui vỡ òa..

Sau 4 tháng miệt mài làm việc,

tới tháng 3 năm 2021, bản demo chính thức được lắp đặt hoàn thiện và chạy thử nghiệm. Niềm vui vỡ òa, mọi công sức, cố gắng của cả nhóm đã được đền đáp, hệ thống thử nghiệm cơ khí trơn tru, chuyển động, vận hành, hệ thống điều khiển, cảm biến cảm nhận kích thước chiều dài chiều rộng xe hoạt động cực chính xác, đầu phun nước phun ra áp lực cực tốt... dù mới chỉ sử dụng công suất bơm ở mức 60%. Ngày 30/4/2021 là mốc quan trọng đánh dấu ngày đơn vị Autorets Mechanicals Vietnam chính thức được sinh ra.

Với đội sản xuất hóa chất, công việc diễn ra dễ dàng hơn. Từ tháng 10 năm 2020 tới tháng 4 năm 2021, nhóm đã nghiên cứu và sản xuất 7 sản phẩm và tới tháng 6 năm 2021, chính thức được cấp đăng ký lưu hành ra thị trường bao gồm cả dung dịch rửa xe không chạm phù hợp cho máy rửa xe.

Cũng trong tháng 4 năm 2021, Công ty ký hợp đồng với một đối tác ở Quảng Ninh. Đội ngũ Autorets Mechanicals đã quyết định lắp đặt chiếc máy demo này cho đối tác Quảng Ninh. Trong thời gian chờ setup và xây dựng nhà xưởng, nhóm đã cho máy chạy liên tục, đồng thời, test tính ổn định của máy, khắc phục một vài lỗi phụ... Tháng 6 năm 2021, hệ thống máy chính thức được khai trương và

lắp đặt tại Quảng Ninh.

Trong buổi khai trương dưới sự chứng kiến của các đối tác khách mời lớn trong nước, các hãng xe trong khu vực, cổ đông, khách hàng, ..., hệ thống hoạt động trơn tru, ổn định và đạt hiệu quả rất cao. Quảng Ninh là nơi có nhiều xe đi từ mỏ than về, khách hàng tới rửa xe đều khen máy rửa sạch...

Giờ đây, khi những khó khăn phần nào đã được vượt qua, nghĩ lại quãng thời gian lăn lộn với quá trình tìm hướng đi, tìm đồng đội, với những nghi ngờ và nhiều lúc tưởng như thất bại trong tầm tay, Minh vẫn thấy quãng thời gian đó rất hạnh phúc. Vì hạnh phúc với Minh đôi khi chỉ đơn giản là được cống hiến hết mình, được sống với đam mê, khao khát, với những ý tưởng và nỗ lực biến ý tưởng thành hiện thực. Với Minh nói riêng và cả nhóm nói chung, còn quá nhiều ý tưởng và dự định nghiên cứu trong tương lai, nhưng Minh tin rằng nhóm sẽ luôn mãi mãi giữ vững ngọn lửa đam mê cháy bỏng, xây dựng hệ sinh thái về ngành công nghiệp phụ trợ ô tô của người Việt./. Phương Anh (NASATI)

Bản tin Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, Cục Thông tin KH&CN Quốc gia

HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO



Ngày 26/8/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 80/2021/NĐ-CP Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV), trong đó có quy định hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo.

Tiêu chí xác định DNNVV khởi nghiệp sáng tạo

DNNVV khởi nghiệp sáng tạo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Hỗ trợ DNNVV được xác định theo một trong các tiêu chí sau:

1. Sản xuất, kinh doanh sản phẩm hình thành từ sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, phần mềm máy tính, ứng dụng trên điện thoại di động, điện toán đám mây, giống vật nuôi mới, giống cây trồng mới, giống thủy sản mới, giống cây lâm nghiệp mới.

2. Sản xuất kinh doanh sản phẩm được tạo ra từ các dự án sản xuất thử nghiệm, sản phẩm mẫu và hoàn thiện công nghệ; sản xuất, kinh doanh sản phẩm đạt giải tại các cuộc thi khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc

gia, quốc tế và các giải thưởng về khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về giải thưởng khoa học và công nghệ.

3. Có giải pháp công nghệ hoặc mô hình kinh doanh mới có khả năng tăng trưởng doanh thu của DN đạt tối thiểu 20% trong 02 năm liên tiếp trên cơ sở phân tích các yếu tố thị phần, khả năng phát triển của sản phẩm, dịch vụ và khả năng cạnh tranh của DN.
Phương thức lựa chọn DNNVV khởi nghiệp sáng tạo để hỗ trợ

Căn cứ tiêu chí quy định tại Điều 20 Nghị định này và điều kiện hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật Hỗ trợ DNNVV, cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV lựa chọn DN để hỗ trợ theo một trong các phương thức sau đây:

1. Lựa chọn các DN có giải thưởng cấp quốc gia, quốc tế về khởi nghiệp sáng tạo hoặc sản phẩm, dự án về đổi mới sáng tạo; hoặc được cấp văn bằng bảo hộ đối với sáng chế; hoặc được cấp Giấy chứng nhận DN khoa học và công nghệ, Giấy chứng nhận DN công nghệ cao, DN ứng dụng công nghệ cao.

2. Lựa chọn các DN đã được đầu tư hoặc cam kết đầu tư bởi các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo; được hỗ trợ hoặc cam kết hỗ trợ

bởi các khu làm việc chung, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở ươm tạo, thúc đẩy kinh doanh, các trung tâm đổi mới sáng tạo theo quy định của pháp luật về đầu tư.

3. Lựa chọn thông qua Hội đồng. Cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV có thể thành lập Hội đồng để lựa chọn DN khởi nghiệp sáng tạo theo quy định tại Điều 20 Nghị định này, đảm bảo nguyên tắc sau: Số lượng hành việc và cơ chế làm việc của Hội đồng do cơ quan thành lập Hội đồng quyết định; Thành viên của Hội đồng có tối thiểu 50% là các chuyên gia tư vấn độc lập. Các thành viên còn lại là đại diện của cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV hoạt động theo cơ chế kiêm nhiệm; Kinh phí hoạt động của Hội đồng được tổng hợp chung trong kinh phí quản lý hỗ trợ DNNVV của cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV.

Nội dung hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo

Có 06 nội dung hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo bao gồm: Hỗ trợ sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung. Hỗ trợ tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ. Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất

lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới. Hỗ trợ công nghệ. Hỗ trợ đào tạo, huấn luyện chuyên sâu và Hỗ trợ về thông tin, truyền thông, xúc tiến thương mại, kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo.

Cụ thể, Hỗ trợ 100% chi phí sử dụng trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung nhưng không quá 20 triệu đồng/năm/DN. Hỗ trợ tối đa 50% chi phí thuê mặt bằng tại các cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung nhưng không quá 5 triệu đồng/tháng/DN, thời gian hỗ trợ tối đa 03 năm kể từ ngày DN ký hợp đồng thuê mặt bằng.

Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước nhưng không quá 30 triệu đồng/hợp đồng/năm/DN. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về xây dựng bản mô tả sáng chế, bản thiết kế kiểu dáng công nghiệp, bản thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu nhưng không quá 30 triệu đồng/hợp đồng/năm/DN. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/DN. Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư

vấn xác lập chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/DN.

Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn để DN xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn cơ sở nhưng không quá 10 triệu đồng/hợp đồng/năm/DN và xây dựng hệ thống quản lý chất lượng nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/DN. Hỗ trợ tối đa 50% chi phí thử nghiệm mẫu phương tiện đo; chi phí kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; chi phí cấp dấu định lượng của hàng đóng gói sẵn, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường nhưng không quá 10 triệu đồng/năm/DN. Hỗ trợ tối đa 50% chi phí thử nghiệm sản phẩm mới tại các đơn vị, tổ chức thử nghiệm sản phẩm hàng hóa nhưng không quá 30 triệu đồng/năm/DN. Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn hoàn thiện sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới, công nghệ mới nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/DN. Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn tìm kiếm, lựa chọn, giải mã và chuyển giao công nghệ phù hợp với DN nhưng không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm/DN. Hỗ trợ tối đa 50% chi phí tham gia các khoa đào tạo chuyên sâu trong nước cho học viên của DN

về xây dựng, phát triển sản phẩm; thương mại hóa sản phẩm; phát triển thương mại điện tử; gọi vốn đầu tư; phát triển thị trường; kết nối mạng lưới khởi nghiệp với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học nhưng không quá 5 triệu đồng/học viên/năm và không quá 03 học viên/DN/năm. Hỗ trợ tối đa 50% chi phí tham gia các khóa đào tạo, huấn luyện chuyên sâu và ngắn hạn ở nước ngoài nhưng không quá 50 triệu đồng/học viên/năm và không quá 02 học viên/DN/năm.

Miễn phí tra cứu thông tin về hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong nước và quốc tế; các sáng chế, thông tin công nghệ, kết quả nghiên cứu khoa học; thông tin kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo, thu hút đầu tư từ các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo tại các Cổng thông tin và các trang thông tin điện tử của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND cấp tỉnh. Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn đang ký thành công tài khoản bán sản phẩm, dịch vụ trên các sàn thương mại điện tử quốc tế nhưng không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm/DN. Hỗ trợ tối đa 50% chi phí duy trì tài khoản trên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế nhưng không quá 50 triệu đồng/năm/DN và không quá

02 năm kể từ thời điểm DN đăng ký thành công tài khoản trên sàn thương mại điện tử. Hỗ trợ chi phí thuê địa điểm, thiết kế và dàn dựng gian hàng, vận chuyển sản phẩm trưng bày, chi phí đi lại, chi phí ăn, ở cho đại diện của DN tham gia hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại nhưng không quá 30 triệu đồng/năm/DN đối với sự kiện tổ chức trong nước và không quá 50 triệu đồng/năm/DN đối với sự kiện tổ chức ở nước ngoài. Hỗ trợ tối đa 50% chi phí tham gia các cuộc thi quốc tế về khởi nghiệp sáng tạo nhưng không quá 30 triệu đồng/cuộc thi/năm/DN.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/10/2021 và thay thế Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa./.

Nguyễn Thị Hòa

THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN VÀ SỬ DỤNG NỀN TẢNG SỐ AN TOÀN, LÀNH MẠNH

Ngày 18/8/2021, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành **Chỉ thị số 49/CT-BTTTT về việc thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng số an toàn, lành mạnh.**

Chỉ thị nêu rõ, trong thời gian qua, các nền tảng số đã đóng góp quan trọng cho quá trình chuyển đổi số quốc gia, phát triển nền kinh tế số và xã hội số. Tuy nhiên, hiện tượng lộ lọt thông tin, dữ liệu trên các nền tảng số vẫn diễn ra với quy mô ngày càng lớn. Hiện tượng phát tán tin giả, thông tin vi phạm pháp luật, đặc biệt là trên các nền tảng số xuyên biên giới vẫn diễn ra nhiều, gây ảnh hưởng tiêu cực đến kinh tế, văn hóa và hoang mang, lo lắng trong xã hội. Nền tảng số là mô hình hoạt động sử dụng công nghệ số để cung cấp dịch vụ cho phép tổ chức, cá nhân có thể sử dụng ngay; đơn giản, thuận tiện, linh hoạt theo yêu cầu; dễ dàng phổ biến trên diện rộng vì tổ chức, cá nhân không cần tự đầu tư, quản lý, vận hành, duy trì; càng có nhiều người sử dụng thì chi phí càng rẻ, giá trị tạo ra càng lớn. Nền tảng số an toàn, lành mạnh là

nền tảng số đáp ứng yêu cầu của pháp luật Việt Nam; các giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc và các giá trị văn hóa phổ quát.

Nhằm thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số an toàn, lành mạnh, tạo lập niềm tin số và bảo đảm an toàn không gian mạng Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông yêu cầu:

Các doanh nghiệp chủ quản nền tảng số

Phát triển nền tảng số có khả năng tự bảo vệ; có các công cụ xử lý, gỡ bỏ thông tin vi phạm pháp luật trên nền tảng số và tuân thủ các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn thông tin. Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin cá nhân, thông tin về tài khoản, mật khẩu tin nhắn, lịch sử giao dịch của người sử dụng dịch vụ nền tảng số.

Công khai biện pháp xử lý, bảo vệ thông tin cá nhân. Chỉ tiến hành thu thập thông tin cá nhân khi có sự đồng ý của chủ thể thông tin cá nhân về phạm vi, mục đích của việc thu thập và sử dụng thông tin

cá nhân đó. Không được cung cấp, chia sẻ, phát tán thông tin cá nhân của người sử dụng đã thu thập cho bên thứ ba, trừ trường hợp có sự đồng ý của chủ thể thông tin cá nhân hoặc yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật theo thỏa thuận, hợp đồng, chính sách cung cấp dịch vụ nền tảng số. Không cung cấp hoặc ngừng cung cấp dịch vụ nền tảng số cho tổ chức, cá nhân đăng tải trên không gian mạng thông tin có nội dung vi phạm quy định pháp luật.

Cung cấp cơ chế cho phép người sử dụng phản ánh, khiếu nại tin giả, thông tin xúc phạm danh dự, xâm phạm đời tư cá nhân và thông tin vi phạm pháp luật khác. Công khai chính sách và quy trình hỗ trợ người sử dụng dịch vụ nền tảng số xử lý các vấn đề về an toàn thông tin rõ ràng, dễ hiểu trên nền tảng số.

Các doanh nghiệp viễn thông

Thiết lập hoặc nâng cấp hệ thống giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (Cục An toàn thông tin). Quản lý, phối hợp ngăn chặn

sự cố, nguy cơ mất an toàn thông tin mạng xuất phát từ Internet, từ người sử dụng; cung cấp đầy đủ thông tin theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Cảnh báo, khuyến cáo xử lý khi phát hiện thiết bị của người sử dụng bị lây nhiễm, phát tán mã độc, gặp sự cố lộ, lọt thông tin, dữ liệu cá nhân, qua các kết như: gọi điện, tin nhắn, thư điện tử, thông báo trực tiếp khi thu cước dịch vụ,...; thực hiện cảnh báo, khuyến cáo khi có yêu cầu từ Cục An toàn thông tin.

Ngăn chặn việc chia sẻ thông tin, xóa bỏ thông tin có nội dung vi phạm quy định pháp luật trên dịch vụ hoặc hệ thống thông tin của doanh nghiệp khi có yêu cầu từ cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Thông báo cho Cục An toàn thông tin khi phát hiện và phối hợp xử lý hành vi tấn công mạng, hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thông tin.

Tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ nền tảng số

Khuyến khích sử dụng các nền tảng số an toàn, lành mạnh, có công khai chính sách, công cụ quản lý và xử lý các tin giả, thông tin vi phạm pháp luật khi thiết lập các trang thông tin, tài khoản trên nền tảng số. Thận trọng khi cung cấp thông tin, dữ liệu cá nhân của

mình và tổ chức, cá nhân khác trên nền tảng số.

Nâng cao nhận thức, kỹ năng an toàn thông tin để sử dụng không gian mạng an toàn, biết cách phòng, tránh việc chia sẻ thông tin, truy cập đường dẫn hoặc tải, mở các tài liệu đính kèm từ người lạ hoặc đáng nghi ngờ để không bị lây nhiễm mã độc, thu thập thông tin, dữ liệu cá nhân bất hợp pháp.

Không chia sẻ, bình luận hoặc tương tác với các trang thông tin, tài khoản trên nền tảng số có dấu hiệu đăng tải tin giả, thông tin vi phạm pháp luật. Trường hợp người sử dụng đã có thông tin chính thống do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cung cấp thì cảnh báo cho người sử dụng khác biết và thận trọng. Sử dụng công cụ của nền tảng số phản ánh các tin giả, thông tin và hành vi vi phạm pháp luật hoặc báo cho cơ quan chức năng có thẩm quyền. Khuyến khích chia sẻ, lan tỏa các thông tin, hình ảnh chính thống, tin cậy hoặc đã được kiểm chứng về người tốt, việc tốt và các thông tin tích cực về đất nước, con người Việt Nam.

Bảo mật tài khoản, mật khẩu của mình trên các nền tảng số, tránh bị lộ lọt dẫn đến mất kiểm soát, ảnh hưởng đến lợi ích hợp pháp hoặc bị lợi dụng để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

Thực hiệu yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về việc gỡ bỏ các tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên kênh thông tin do tổ chức, cá nhân sử dụng, quản lý.

Sở Thông tin và truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham mưu cho UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc giám sát, phát hiện và công bố hành vi vi phạm quy định pháp luật của Việt Nam trên các nền tảng số thuộc phạm vi quản lý. Giám sát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng. Thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thông tin mạng./

Nguyễn Thị Hòa